

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2022/HS-ST**

Ngày: 27/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Cao Gia

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Pháp và Ông Lương Tấn Nghi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thúy – Công chức Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Hà Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27/01/2022 tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 31/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/TLST-HS ngày 13/01/2022 đối với:

*Bị cáo:* **Võ G**, sinh ngày 8/10/1984; nơi sinh và nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; mẹ Võ Thị Tr, sinh năm 1962, cha Võ Hữu L, sinh năm 1964; vợ Lê Thị Quỳnh N (đã ly hôn); Có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Đoàn Hải Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Đoàn Thái P, sinh năm 1992; vắng mặt.

2. Phan Trường Ph, sinh năm 1984; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Võ Văn Ph, sinh năm 1983; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h00 ngày 23/12/2020, Võ G, Phan Trường Ph và Nguyễn Ngọc H đến quán của Võ Văn Ph ăn uống và hát nhạc loa kẹo kéo. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, Đoàn Hải Đ và Đoàn Thái P là anh em ruột cùng trú khu phố P, thị trấn P, huyện Tây H đến quán ông Phi ăn uống. Khi vào trong quán, Đ và Thái P thấy G và Trường Ph mỗi người cầm 01 Micro hát thì Đ đến giật Micro trên tay của G, còn Thái P giật Micro trên tay của Trường Ph để hát, G và Trường Ph đi lại bàn ngồi. Hát xong, Đ và Thái P đi đến ngồi vào bàn của G, Trường Ph và H. G mời Đ, Thái P, Trường Ph và H cùng uống bia. Lúc này, H nói với Đ và Thái P rằng G và Trường Ph đang hát mà giật lấy Micro như vậy mất lịch sự, Thái P nghe vậy nói thích như vậy thì sao, G nghe vậy nên cầm ly bia thủy tinh có quai cầm bên trong có nước bia tạt vào mặt Thái P, thấy vậy Đ dùng Micro đang cầm trên tay đánh 01 cái vào mặt G nhưng không để lại thương tích, G cầm ly bia thủy tinh đánh 01 cái vào mặt Đ làm vỡ ly bia thì được mọi người can ngăn nên Đ và Thái P bỏ đi ra ngoài. Thái P đi về nhà lấy 03 cây sắt (dạng sắt hộp) quay lại quán rồi đưa cho Đ cầm 02 cây sắt, Thái P cầm 01 cây sắt đi vào quán ông Phi, thấy Trường Ph thì Thái P cầm cây sắt đánh vào người Trường Ph 02 cái, Trường Ph chụp lấy cây sắt trên tay Thái P, hai bên giằng co qua lại, trong lúc giằng co thì Thái P bị té ngã, mặt đập vào bàn đá Granite tại quán ông Phi gây thương tích. Sau khi xảy ra vụ việc, Thái P và Đ được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, Đoàn Hải Đ, Đoàn Thái P và Phan Trường Ph có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Giám định pháp y về thương tích số 08 ngày 20/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Đoàn Hải Đ bị thương tích 17% do vật có cạnh gây nên (Trong đó, thương tích ở vùng mặt là 16%, thương tích ở hông trái 01%).

Giám định pháp y về thương tích số 09 ngày 22/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên Kết luận: Đoàn Thái P bị thương tích 19% do vật tày gây nên.

Giám định pháp y về thương tích số 10 ngày 02/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên Kết luận: Thương tích của Phan Trường Ph 01% do vật tày gây nên.

Dân sự: Võ G đã bồi thường cho bị hại Đ 30.000.000đ; Phan Trường Ph đã bồi thường cho Đoàn Thái P 30.000.000đ, Đ và Thái P có đơn không yêu cầu bồi thường thêm.

Vật chứng: Tạm giữ 02 đoạn kim loại, một số mảnh thủy tinh và và chất màu đỏ thẫm tại hiện trường

Cáo trạng số 04/CT-VKSTH ngày 31/12/2021, VKSND huyện Tây Hòa truy tố

bị cáo G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa truy tố và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo G mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời G thử thách từ 04 năm đến 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo G cho UBND nơi bị cáo cư trú cùng gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời G thử thách.

Dân sự: Tại phiên tòa, không ai yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 đoạn kim loại, một số mảnh thủy tinh và chất màu đỏ thẫm tại hiện trường, vì không còn giá trị sử dụng.

Đối với tỷ lệ thương tích 01% ở vùng hông trái của Đoàn Hải Đ thì Đ không xác định được ai là người gây ra. Cơ quan điều tra không có tài liệu chứng cứ kết luận ai là người gây thương tích cho Đ nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với Đoàn Thái P có hành vi dùng cây sắt đánh Phan Trường Ph gây thương tích 01%, ngày 28/9/2021 Phan Trường Ph đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên hành vi của Đoàn Thái P không cấu thành tội phạm.

Đối với Phan Trường Ph bị Đoàn Thái P dùng cây sắt đánh 02 cái thì Trường Ph chụp lấy cây sắt, giằng co làm Thái P té ngã đập mặt vào bàn đá Granite gây thương tích 19%, ngày 28/9/2021 Thái P đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên hành vi của Trường Ph không cấu thành tội phạm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp thời G, địa điểm phạm tội, với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h00 ngày 23/12/2020 tại quán ông Võ Văn Phi ở khu phố Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, bị cáo Võ G đã có hành vi dùng ly bia thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh 01 cái trúng mặt bị hại Đoàn Hải Đ gây thương tích 16%. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử bị cáo mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi của mình; trong vụ án, anh em bị hại Đ và Thái P có phần lỗi vì nhỏ tuổi mà xử sự không đúng đắn với bị cáo và các bạn của bị cáo, Đ dùng micro đánh vào G trước, là nguyên nhân xảy ra vụ án và hậu quả; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại (30.000.000đ) và được bị hại bãi nại, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; được bị hại tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt đối với bị cáo; bị hại có lỗi; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng Điều 65 BLHS không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục tốt.

[5] Dân sự: Bị hại đã nhận 30.000.000đ, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[6] Xử lý vật chứng: 02 đoạn kim loại, một số mảnh thủy tinh và chất màu đỏ thẫm tại hiện trường là vật chứng vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với tỷ lệ thương tích 01% ở vùng hông trái của Đ; đối với Thái P có hành vi dùng cây sắt đánh Trường Ph gây thương tích 01% và đối với thương tích 19% của Thái P, cần chấp nhận như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 và 47 BLHS; các Điều 106, 136, 331, 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt: Bị cáo **Võ G 02 (hai) năm tù**, cho hưởng án treo. Thời G thử thách **04 (bốn) năm**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ G cho UBND thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời G thử thách. Gia đình bị cáo G có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn P, huyện Tây H để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời G thử thách.

3. Xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 đoạn kim loại, một số mảnh thủy tinh và vụn chất màu đỏ thẫm tại hiện trường (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ngày 04/01/2022 giữa CQCSĐT với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa*).

4. Án phí: Buộc bị cáo Võ G phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Cao Gia**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Cao Gia**



